

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2017/HSST
Ngày 21/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hồng.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Như Vũ - Giáo viên nghỉ hưu;
2. Ông Bà Cao Thị Cúc - Cán bộ nghỉ hưu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2017/TLST-HS, ngày 10/11/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2017/QĐXX-HS ngày 08/12/2017 đối với bị cáo: **Hoàng Văn D**, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Thôn Vệ Xá, xã Đ, huyện Q, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân T, sinh năm 1958 và bà Lê Thị Th, sinh năm 1957; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1980, con: có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2017 đến ngày 08/9/2007 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Nguyễn Anh Q, sinh năm 1982 (xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu Bò Sơn, phường V, thành phố B, tỉnh B.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Xuân T, sinh năm 1958.

HKTT: Thôn Vệ Xá, xã Đ, huyện Q, tỉnh B (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn D và anh Chu Minh Đức, sinh năm 1984; HKTT ở phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh là bạn bè. Đầu tháng 02/2017, anh Đức có nói với Dũng là có đứa em họ muốn xin vào công chức Nhà nước. Dũng có nói với anh Đức có người nhà làm ở Sở nội vụ tỉnh Bắc Ninh nên có khả năng xin được việc vào công chức của Phòng tài nguyên môi trường huyện Quế Võ. Dũng nói với anh Đức là chi phí xin việc hết 180.000.000đ, đặt cọc trước 80.000.000đ khi nào đi làm đưa nốt 100.000.000đ. Sau đó, anh Đức về trao đổi với anh Quang, anh Quang đồng ý nhờ Dũng xin việc vào phòng Tài nguyên môi trường huyện Quế Võ. Anh Đức đã thông báo lại cho Dũng là anh Quang đồng ý và hẹn ngày giao tiền, Dũng nói với anh Đức là bảo anh Quang chuẩn bị một bộ hồ sơ xin việc.

Ngày 21/2/2017, anh Đức gọi điện cho Dũng đến nhà anh Đức gặp anh Quang nói chuyện. Khoảng gần 19h cùng ngày thì Dũng đến nhà anh Đức. Tại nhà anh Đức có ông Chu Văn Đồng, sinh năm 1949 (là bố đẻ anh Đức), anh Đức, Dũng, anh Quang và vợ anh Quang. Tại đây, Dũng nói với anh Quang là Dũng có khả năng xin việc vào Phòng tài nguyên môi trường huyện Quế Võ và chi phí như đã nói với anh Đức, anh Quang đồng ý. Sau đó anh Quang đưa cho ông Đồng 80.000.000đ nhờ ông Đồng là bậc cha, chú đứng ra đưa tiền cho Dũng lo việc cho Quang. Ông Đồng cầm tiền đưa cho Dũng. Dũng nhận tiền và viết 01 giấy biên nhận với nội dung: “Hôm nay tôi có nhận của ông Chu Văn Đồng, số nhà 34, Lê Văn Thịnh, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh số tiền 80.000.000đ để giải quyết công việc, nếu không hoàn thành trong vòng 2 tháng tôi xin hoàn toàn trả lại đầy đủ”. Tại nhà ông Đồng, anh Quang đưa cho Dũng 01 bộ hồ sơ xin việc gồm sơ yếu lý lịch và giấy khám sức khỏe. Sau khi nhận tiền xong, Dũng chỉ tiêu vì mục đích cá nhân hết, không làm bất kỳ thủ tục gì để xin việc cho anh Quang. Hồ sơ xin việc của anh Quang, Dũng cũng để tại nhà và đến nay đã bị mất không tìm lại được.

Hết thời hạn 2 tháng không thấy được đi làm, anh Quang nhiều lần gọi điện, đến tìm nhưng Dũng đều lần tránh và không trả tiền. Đến ngày 28/4/2017, anh Quang và anh Đức mới liên lạc được với Dũng. Tại quán nước ở khu vực Cầu Ngà, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, Dũng nói với anh Quang và anh Đức là Dũng không lo được việc cho anh Quang và Dũng tự viết 01 giấy nhận nợ với anh Quang có nội dung Dũng nhận số tiền 80.000.000đ để lo việc cho anh Nguyễn Anh Q vào công chức nhà nước huyện Quế Võ, đến hạn Dũng không lo được việc vào công chức cho anh Quang và đã sử dụng hết số tiền của anh Quang vào việc riêng của mình. Dũng cam kết trả tiền cho anh Quang làm 2 đợt, đợt thứ nhất trả 50.000.000đ vào ngày 15/5/2017, đợt 2 vào ngày 30/5/2017 tôi sẽ hoàn trả nốt số tiền 30.000.000đ. Sau đó, Dũng không trả tiền cho anh Quang nên anh Quang đã làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh.

Ngày 04/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã có công văn số 265/CV – CQĐT gửi Phòng nội vụ UBND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh để làm rõ năm 2017, UBND huyện Quế Võ có kế hoạch tuyển dụng công chức làm việc tại Phòng tài nguyên môi trường huyện Quế Võ hay không và có nhận hồ sơ xin việc của anh Nguyễn Anh Q hay không.

Ngày 11/7/2017, Phòng tài nguyên môi trường huyện Quế Võ có công văn trả lời: Năm 2017, UBND huyện Quế Võ không có kế hoạch tuyển dụng công chức làm việc tại Phòng tài nguyên môi trường huyện Quế Võ. Phòng Nội vụ không nhận được hồ sơ, giấy tờ liên quan đến việc xin việc của ông Nguyễn Anh Q.

Ngày 01/8/2017, ông Hoàng Xuân T, sinh năm 1958, HKTT: Thôn Vệ Xá, xã Đ, huyện Q, tỉnh B (là bố đẻ của Dũng) đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh số tiền 80.000.000đ để khắc phục hậu quả cho Dũng.

Ngày 11/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả cho anh Quang số tiền 80.000.000đ, anh Quang đã nhận số tiền trên, không yêu cầu Dũng phải bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Dũng.

Với nội dung vụ án như trên bị cáo bị truy tố theo bản Cáo trạng số 260/CTr - VKS, ngày 31/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố Hoàng Văn D về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm e, khoản 2 Điều 139 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng.

Cũng tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e, khoản 2, Điều 139; điểm b, p khoản 1, Điều 46; khoản 2, Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn D từ 24 đến 30 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: không.

Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh mà nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với không gian, thời gian và lời trình bày của người bị hại, lời khai của người làm chứng, tang vật đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng tháng 21/2/2017, Hoàng

Văn D, có hành vi đưa ra thông tin gian dối là có khả năng xin việc vào làm công chức tại Phòng tài nguyên môi trường huyện Quế Võ (mặc dù Dũng không có chức năng, thẩm quyền tuyển dụng viên chức) làm cho anh Nguyễn Anh Q, tin tưởng đã đưa cho Dũng số tiền 80.000.000đ để xin việc. Sau khi nhận tiền, Dũng không xin được cho anh Quang vào làm viên chức tại Phòng tài nguyên môi trường huyện Quế Võ như đã hứa mà chiếm đoạt số tiền 80.000.000đ của anh Quang để chi tiêu cá nhân hết số tiền trên và không có khả năng khắc phục hậu quả. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại điểm e, khoản 2, điều 139 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy cần phải đưa ra xét xử kịp thời và áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, trong quá trình điều tra đã tác động để gia đình bồi thường khắc phục hậu quả đầy đủ cho người bị hại, đến nay người bị hại không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, điều 46 và khoản 2, điều 46 của Bộ luật hình sự. Cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đối chiếu với các quy định pháp luật và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh là có căn cứ Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới giúp bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Anh Q đã nhận đủ tài sản của mình không có yêu cầu gì bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Liên quan trong vụ án này có ông Hoàng Xuân T là bố đẻ của bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 80.000.000đ, nay ông không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xử lý vật chứng: Không.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm e, khoản 2, Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 99; Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt: Hoàng Văn D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù (được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2017 đến 08/9/2017) thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADSTP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hồng

